

Số: 1477/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 05 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Khoản 13, Điều 1 Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án Khu đô thị mới tổ 4, phường Nghĩa Đức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/9/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh bản đồ kèm theo Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 và Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 25/02/2019;

Căn cứ Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án Khu đô thị mới tổ 4, phường Nghĩa Đức

Xét Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND thành phố Gia Nghĩa về việc phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư cho cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 108/TTr-SKH ngày 02/10/2020.

h

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Khoản 13, Điều 1 Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án Khu đô thị mới tổ 4, phường Nghĩa Đức, với nội dung như sau:

1. Yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư tại Khoản 13, Điều 1 Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 đã được duyệt.

“- Về năng lực:

+ Yêu cầu Nhà đầu tư phải có tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu.

+ Không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đang sử dụng đất do Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

+ Về năng lực tài chính: Phải đảm bảo theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Về kinh nghiệm:

Nhà đầu tư đã có kinh nghiệm là Chủ đầu tư thực hiện ít nhất đối với 01 dự án tương tự cùng loại có tổng mức đầu tư trên 200 tỷ đồng, đã hoàn thành tối thiểu 80% khối lượng công việc xây lắp hoặc đã có kinh nghiệm thực hiện gói thầu thi công xây dựng đối với công trình cùng loại có giá trị gói thầu không nhỏ hơn 100 tỷ đồng, đã hoàn thành tối thiểu 80% khối lượng công việc xây lắp hoặc Nhà đầu tư có đối tác cùng thực hiện dự án đã có kinh nghiệm thực hiện gói thầu thi công xây dựng đối với công trình cùng loại có giá trị gói thầu không nhỏ hơn 100 tỷ đồng, đã hoàn thành tối thiểu 80% khối lượng công việc xây lắp.”

2. Yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư điều chỉnh: Thực hiện theo yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2.

1. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đăng tải, cập nhật bổ sung nội dung điều chỉnh đã đăng tải Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh lên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được biết, đăng ký thực hiện; Văn phòng UBND tỉnh đăng công bố trên Công thông tin điện tử tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND thành phố Gia Nghĩa đăng tải lên Website của đơn vị mình để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được biết, đăng ký thực hiện.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính pháp lý và tính chính xác của nội dung đề xuất tại Tờ trình số 108/TTr-SKH ngày 02/10/2020.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa và Thủ trưởng các, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *nr*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT. Thành ủy Gia Nghĩa;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

ĐƠN XỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM NHÀ ĐẦU TƯ
ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI
DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ MỚI TỔ 4, PHƯỜNG NGHĨA ĐỨC**

Ban hành kèm theo Quyết định số: 1477/QĐ-UBND ngày 05/ 10 /2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc Điều chỉnh Khoản 13, Điều 1 Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án Khu đô thị mới tổ 4, phường Nghĩa Đức





lựa chọn nhà đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Địa điểm thực hiện dự án: Phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, với ranh giới như sau:

+ Phía Đông: Giáp đất tái định cư cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa (giai đoạn 1).

+ Phía Tây: Giáp đất đồi thấp đan xen với hồ và các khe suối.

+ Phía Nam: Giáp đất đồi thấp đan xen với các khe suối.

+ Phía Bắc: Giáp đường điện 22 kV, đường nhựa, đất đồi thấp đan xen với ao và suối.

- Diện tích khu đất: 71,99 ha.

- Mục đích sử dụng đất: Đất để xây dựng nhà ở, đất thương mại dịch vụ, đất chợ thương mại cho mục đích kinh doanh; đất giáo dục; đất nhà văn hóa; đất bãi xe; đất cây xanh, mặt nước; đất hạ tầng kỹ thuật; đất giao thông theo quyết định số Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND thành phố Gia Nghĩa.

- Các chỉ tiêu quy hoạch: Theo Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND thành phố Gia Nghĩa về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư cho cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa.

- Hiện trạng khu đất: Đất chưa bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Các thông tin khác về dự án:

- Thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án: 16 giờ 00 phút ngày 16 tháng 10 năm 2020.

Mục 2. YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

1. Tư cách hợp lệ của nhà đầu tư.

Nhà đầu tư phải có tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu.

Nhà đầu tư không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đang sử dụng đất do Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư bao gồm yêu cầu về năng lực tài chính và kinh nghiệm. Nội dung chi tiết theo Chương II.

Mục 3. LÀM RÕ YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM NHÀ ĐẦU TƯ

1. Trường hợp nhà đầu tư muốn được làm rõ yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, nhà đầu tư phải gửi đề nghị làm rõ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư bằng văn bản hoặc thông qua Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối thiểu 05 ngày làm việc để xem xét, xử lý.

2. Sau khi nhận được văn bản đề nghị làm rõ theo thời gian quy định, Sở KH&ĐT tiến hành làm rõ và đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong khoảng thời gian tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án, trong đó có mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên nhà đầu tư đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện theo quy định tại

Mục 4 Chương này.

Mục 4. SỬA ĐỔI YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM NHÀ ĐẦU TƯ

1. Trường hợp sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, Sở KH&ĐT đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia quyết định sửa đổi kèm theo các nội dung sửa đổi trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối thiểu 10 ngày.
2. Trường hợp thời gian thông báo sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm không đáp ứng quy định tại Mục 4.1, Sở KH&ĐT thực hiện thời gian nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tương ứng để bảo đảm quy định nêu trên. Việc gia hạn được thực hiện theo quy định tại Mục 6.3.

Mục 5. NGÔN NGỮ SỬ DỤNG

Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và tất cả văn bản, tài liệu trao đổi giữa Sở KH&ĐT và nhà đầu tư liên quan đến việc mời quan tâm phải được viết bằng ngôn ngữ sau: tiếng Việt.

Mục 6. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ THỜI HẠN NỘP

1. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án do nhà đầu tư chuẩn bị phải bao gồm các biểu mẫu và các tài liệu có liên quan theo quy định tại Chương III.
2. Nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (bao gồm 01 bản gốc, 04 bản chụp) tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Số 01, đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, trước 16 giờ, ngày 16 tháng 10 năm 2020.
3. Sở KH&ĐT có thể gia hạn thời gian nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án trong trường hợp sửa đổi yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm nhà đầu tư theo quy định tại Mục 4 Chương này, cần tăng thêm số lượng nhà đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 2 Mục 9 Chương này hoặc các trường hợp cần thiết khác. Khi gia hạn, Sở KH&ĐT thông báo trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và gửi thông báo đến tất cả các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (nếu có) về thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Mục 7. SỬA ĐỔI, THAY THẾ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Sau khi nộp, nhà đầu tư có thể thay thế hoặc sửa đổi hồ sơ đăng ký thực hiện dự án bằng cách nộp bổ sung các hồ sơ, tài liệu có liên quan trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Mục 8. LÀM RÕ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Nhà đầu tư có trách nhiệm làm rõ hồ sơ đăng ký thực hiện dự án theo yêu cầu của Sở KH&ĐT.

Mục 9. THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

1. Sau khi có kết quả đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư, Sở KH&ĐT đăng tải danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
2. Trường hợp chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu, trước khi đăng tải thông

Chương II

YÊU CẦU SƠ BỘ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

TT	Nội dung	Yêu cầu
1	Năng lực tài chính	<p>Vốn chủ sở hữu tối thiểu nhà đầu tư phải thu xếp bằng 15% tổng mức đầu tư của dự án: 129.600.000.000 đồng (Một trăm hai mươi chín tỷ sáu trăm triệu đồng).</p> <p>Tổng mức đầu tư của dự án là 864.000.000.000 đồng (Tám trăm sáu mươi tư tỷ đồng).</p> <p>Trường hợp liên danh, vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư liên danh bằng tổng vốn chủ sở hữu của các thành viên liên danh. Đồng thời, từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu tương ứng với phần vốn góp chủ sở hữu theo thỏa thuận liên danh. Nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh được đánh giá là không đáp ứng thì nhà đầu tư liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về vốn chủ sở hữu.</p> <p>Nhà đầu tư đứng đầu liên danh phải có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu là 30%, từng thành viên liên danh có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu là 15% trong liên danh.</p> <p>Nhà đầu tư phải chứng minh khả năng huy động vốn vay của mình không thấp hơn tổng mức đầu tư của dự án trừ đi phần vốn chủ sở hữu cam kết thực hiện dự án.</p>
2	Kinh nghiệm	<p>Số lượng tối thiểu các dự án mà nhà đầu tư hoặc thành viên tham gia liên danh hoặc đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu hoặc nhà thầu chính như sau: 01 dự án loại 1 hoặc 01 dự án loại 2 hoặc 01 dự án loại 3. Cách xác định dự án như sau:</p> <p>- Loại 1: Dự án tương tự của dự án đang xét, bao gồm các dự án xây dựng công trình thuộc đô thị, khu đô thị mới; công trình hạ tầng kỹ thuật; nhà ở thương mại; công trình thương mại, dịch vụ; công trình đa năng, tổ hợp đa năng mà nhà đầu tư đã tham gia với vai trò nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>+ Dự án có tổng mức đầu tư tối thiểu bằng 432.000.000.000 đồng. (Bốn trăm ba mươi hai tỷ đồng)</p>

h

	<p>+ Dự án mà nhà đầu tư có phần giá trị vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng 64.800.000.000 đồng (Sáu mươi tư tỷ tám trăm triệu đồng)</p> <p>+ Dự án đã hoàn thành giai đoạn xây dựng ít nhất 80%.</p> <p>- Loại 2: Dự án tương tự của dự án đang xét, bao gồm các dự án xây dựng công trình thuộc đô thị, khu đô thị mới; công trình hạ tầng kỹ thuật; nhà ở thương mại; công trình thương mại, dịch vụ; công trình đa năng, tổ hợp đa năng mà nhà đầu tư đã tham gia với vai trò là nhà thầu chính thực hiện các gói thầu xây lắp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>+ Giá trị phần công việc nhà đầu tư tham gia trong gói thầu/hợp đồng tối thiểu bằng 147.000.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy tỷ đồng)</p> <p>+ Gói thầu/Hợp đồng đã hoàn thành tối thiểu 80% khối lượng công việc xây lắp.</p> <p>- Loại 3: Dự án tương tự của dự án đang xét, bao gồm các dự án xây dựng công trình thuộc đô thị, khu đô thị mới; công trình hạ tầng kỹ thuật; nhà ở thương mại; công trình thương mại, dịch vụ; công trình đa năng, tổ hợp đa năng mà đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà thầu chính thực hiện các gói thầu xây lắp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>+ Giá trị phần công việc đối tác cùng thực hiện tham gia trong gói thầu/hợp đồng tối thiểu bằng 147.000.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy tỷ đồng)</p> <p>+ Gói thầu/Hợp đồng đã hoàn thành tối thiểu 80% khối lượng công việc xây lắp.</p> <p>Kinh nghiệm của nhà đầu tư bằng tổng số dự án của nhà đầu tư/thành viên liên danh và đối tác đã thực hiện.</p> <p>Các dự án/gói thầu nhà đầu tư/đối tác thực hiện phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng theo hợp đồng đã ký kết mới được xem xét, đánh giá</p>
--	---

Ghi chú:

- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, năng lực tài chính của nhà đầu tư được đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán từ thời điểm thành lập đến trước ngày hết hạn nộp hồ sơ

đăng ký thực hiện dự án tối đa 28 ngày.

- Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định trên cơ sở các số liệu tài chính của nhà đầu tư được cập nhật trong khoảng thời gian tối đa 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và cam kết về việc huy động vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải kê khai thông tin, cung cấp các tài liệu về năng lực tài chính theo Mẫu số 02 tại Chương III.

Vốn chủ sở hữu còn lại của nhà đầu tư = Tổng vốn chủ sở hữu - Chi phí liên quan đến kiện tụng - Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện và các khoản đầu tư dài hạn khác (nếu có) - Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo quy định (Vốn chủ sở hữu dùng riêng cho phân bổ hoặc theo yêu cầu pháp lý quy định với Nhà đầu tư; Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo yêu cầu dự phòng đặc biệt cho các trường hợp có thể xảy ra; Vốn chủ sở hữu khác được cam kết sẽ hoàn lại và không dùng cho tuyên bố cổ tức,...).

- Nhà đầu tư chứng minh có khả năng huy động vốn bằng cam kết cung cấp tài chính của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng.

- Nhà đầu tư cung cấp kinh nghiệm của mình theo Mẫu số 03 tại Chương III. Nhà đầu tư chỉ được trích dẫn kinh nghiệm thực hiện một dự án tương tự một lần duy nhất.

- Đối tác cùng thực hiện dự án bao gồm: Tổ chức cung cấp tài chính; Nhà thầu xây dựng; Nhà thầu vận hành, quản lý.

- Nhà đầu tư phải cung cấp các biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng đối với các dự án/gói thầu đã thực hiện.

tr ✓

Chương III.
CÁC BIỂU MẪU

1. Mẫu số 01: Thông tin về nhà đầu tư
2. Mẫu số 02: Năng lực tài chính của nhà đầu tư
3. Mẫu số 03: Kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự

4

THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CÁC ĐỐI TÁC CÙNG THỰC HIỆN

I. Thông tin về nhà đầu tư/thành viên liên danh⁽¹⁾

1. Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh:
2. Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của nhà đầu tư/thành viên liên danh:
3. Năm thành lập:
4. Địa chỉ hợp pháp của nhà đầu tư/thành viên liên danh tại quốc gia đăng ký:
5. Thông tin về đại diện hợp pháp của nhà đầu tư/thành viên liên danh:
 - Tên:
 - Địa chỉ:
 - Số điện thoại/fax:
 - Địa chỉ e-mail:
6. Tỷ lệ góp vốn trong liên danh dự kiến:

II. Thông tin về các đối tác cùng thực hiện

TT	Tên đối tác ⁽²⁾	Quốc gia nơi đăng ký hoạt động	Vai trò tham gia ⁽³⁾	Người đại diện theo pháp Luật	Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với đối tác ⁽⁴⁾
1	Công ty 1		[Tổ chức cung cấp tài chính]		
2	Công ty 2		[Nhà thầu xây dựng]		
3	Công ty 3		[Nhà thầu vận hành/Quản lý]		
				

Ghi chú:

(1) Trường hợp nhà đầu tư liên danh thì từng thành viên liên danh phải kê khai theo Mẫu này. Đồng thời, nhà đầu tư phải nộp kèm theo bản sao văn bản thỏa thuận giữa các thành viên liên danh về việc thực hiện dự án trong đó nêu rõ tỷ lệ góp vốn trong liên danh dự kiến.

Nhà đầu tư/thành viên liên danh cần nộp kèm theo bản chụp một trong các tài liệu sau đây: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nước mà nhà đầu tư đang hoạt động cấp.

(2) Nhà đầu tư ghi cụ thể tên của các đối tác tham gia thực hiện dự án.

(3) Nhà đầu tư ghi cụ thể vai trò tham gia của từng đối tác.

(4) Nhà đầu tư ghi cụ thể số hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận, kèm theo bản chụp được chứng thực các tài liệu đó.

Mẫu số 02

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ⁽¹⁾

1. Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh:

2. Thông tin về năng lực tài chính của nhà đầu tư/thành viên liên danh:

a) Tóm tắt các số liệu về tài chính⁽²⁾:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Tổng vốn chủ sở hữu	
2	Chi phí liên quan đến kiện tụng (nếu có)	
3	Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện và các khoản đầu tư dài hạn khác (nếu có)	
4	Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo quy định	
5	Vốn chủ sở hữu còn lại của nhà đầu tư	$(5) = (1) - (2) - (3) - (4)$

b) Tài liệu đính kèm⁽³⁾

Đính kèm là tài liệu chứng minh về số liệu tài chính của nhà đầu tư được cập nhật trong khoảng thời gian tối đa 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án:

- Bản sao báo cáo tài chính được kiểm toán trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (nhà đầu tư có thể sử dụng báo cáo tài chính năm, các báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tình hình sử dụng vốn chủ sở hữu).

Các báo cáo do nhà đầu tư cung cấp phải bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về tài chính, kế toán, phản ánh tình hình tài chính riêng của nhà đầu tư hoặc thành viên liên danh (nếu là nhà đầu tư liên danh) mà không phải tình hình tài chính của một chủ thể liên kết như công ty mẹ hoặc công ty con hoặc công ty liên kết với nhà đầu tư hoặc thành viên liên danh.

- Trường hợp trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án không trùng với kỳ lập báo cáo tài chính hoặc nhà đầu tư không có báo cáo tài chính được kiểm toán trong thời gian này, nhà đầu tư phải cung cấp báo cáo tài chính được kiểm toán tại thời điểm gần nhất.

Đồng thời, nhà đầu tư phải kê khai và cung cấp tài liệu chứng minh về sự thay đổi trong các số liệu tài chính từ thời điểm có báo cáo kiểm toán đến thời điểm tham dự thầu (ví dụ như các tài liệu chứng minh việc tăng vốn chủ sở hữu). Nhà đầu tư phải chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai là không chính xác, làm sai lệch kết quả đánh giá thì nhà đầu tư sẽ bị xử lý theo quy định.

- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, nhà đầu tư phải nộp báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán từ thời điểm thành

lập đến trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối đa 28 ngày.

Ghi chú:

(1) Trường hợp nhà đầu tư liên danh thì từng thành viên liên danh phải kê khai theo Mẫu này.

Mẫu số 03

KINH NGHIỆM THỰC HIỆN DỰ ÁN TƯƠNG TỰ⁽¹⁾

(Địa điểm), ngày ___ tháng ___ năm ___

[Nhà đầu tư liệt kê kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự theo yêu cầu]

1. Dự án số 01: ___ [ghi tên dự án]

Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh/đối tác cùng thực hiện dự án	
1	Số hợp đồng: _____ Ngày ký: _____
2	Tên dự án/gói thầu: _____
3	Lĩnh vực đầu tư của dự án
4	Tham gia dự án với vai trò: <input type="checkbox"/> Nhà đầu tư độc lập <input type="checkbox"/> Thành viên liên danh <input type="checkbox"/> Nhà thầu chính
5	Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền/đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với dự án); chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư (đối với gói thầu) Địa chỉ: Tên người liên lạc: Điện thoại: Fax: Email:
6	Thông tin chi tiết
6.1	Trường hợp tham gia thực hiện dự án với vai trò nhà đầu tư/thành viên liên danh
	Tiến độ, chất lượng thực hiện dự án ⁽²⁾ :
	Tổng mức đầu tư:
	Tỷ lệ góp vốn (trường hợp nhà đầu tư là liên danh):
	Vốn chủ sở hữu đã được huy động:
	Mô tả ngắn gọn về điểm tương đồng của dự án đã thực hiện này với dự án đang lựa chọn nhà đầu tư:
	- Mô tả ngắn gọn về phần công việc đã thực hiện: - Giá trị của (các) phần công việc đã thực hiện: (Giá trị và loại tiền tệ) tương đương ... VNĐ

th

	- Mô tả ngắn gọn về phần công việc còn phải thực hiện: - Giá trị của (các) phần công việc còn phải thực hiện: (Giá trị và loại tiền tệ) tương đương ... VNĐ
	Lịch sử tranh chấp, kiện tụng:
	Mô tả tóm tắt về các yêu cầu đặc biệt về kỹ thuật/hoạt động vận hành:
6.2	Trường hợp tham gia thực hiện dự án với vai trò nhà thầu
	Phạm vi công việc tham gia thực hiện:
	Giá trị phần công việc tham gia thực hiện:
	Tiến độ, chất lượng thực hiện ⁽³⁾ :
	Lịch sử tranh chấp, kiện tụng:
	Mô tả tóm tắt về các yêu cầu đặc biệt về kỹ thuật:

2. Dự án số 02: _____ [ghi tên dự án]

...

Đại diện hợp pháp của nhà đầu tư
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Ghi chú:

(1) Yêu cầu kê khai thông tin tại Mẫu này có thể được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với yêu cầu sơ bộ về năng lực kinh nghiệm của nhà đầu tư.

(2), (3) Nhà đầu tư phải cung cấp các tài liệu chứng minh các thông tin đã kê khai và tiến độ, chất lượng thực hiện hợp đồng như bản sao công chứng hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với dự án), chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư (đối với gói thầu)...

th ✓